

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2022

Căn cứ Công văn số 478 /LĐTBXH-TE ngày 28/02/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm thực hiện công tác trẻ em năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, sự tham gia của mỗi gia đình, cá nhân và cả cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em để thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh để thực hiện tốt các quyền của trẻ em; thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; trợ giúp kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để các em có cơ hội phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, nhân cách và trí tuệ hòa nhập cộng đồng.

2. Yêu cầu

Các Sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em được giao tại các chương trình, đề án, kế hoạch giai đoạn 2021-2025; 2021-2030 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực của từng ngành, địa phương đảm bảo thiết hiệu quả, thiết thực.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 20/CT-TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; Nghị quyết 121/2020/QH-14 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các

giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và các văn bản chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

- Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh phê duyệt như: Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 19/02/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 06/12/2018 về triển khai đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, bảo vệ, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 06/12/2018 triển khai đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện của trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 24/8/2020 về thực hiện Quyết định 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số, miền núi tỉnh Sơn La giai đoạn 2019 – 2025; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh về hành động phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2020 – 2025; Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 24/2/2021 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết 121/2020/QH-14 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 2096/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch triển khai chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật; Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030....

- Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 19/02/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2021.

2. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội để nâng cao nhận thức về công tác trẻ em.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, trong đó tập trung vào các vấn đề trọng tâm như: Đảm bảo thực hiện các quyền của trẻ em; các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích; các biện pháp phòng ngừa, ứng phó để đảm bảo an toàn cho trẻ em trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng lứa tuổi, từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Chú trọng tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, gia đình, trường học, đẩy mạnh truyền thông, quảng bá về tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 để mọi người dân và trẻ em liên hệ khi có nhu cầu tìm kiếm thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, công tác viên; nâng cao kỹ năng bảo vệ chăm sóc trẻ em, kỹ năng phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

3. Thực hiện các chính sách bảo vệ, chăm sóc trẻ em

a. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong việc chỉ đạo, triển khai các giải pháp đảm bảo thực hiện các quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em đặc biệt chú trọng công tác phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em nhất là phòng chống đuối nước và xâm hại tình dục.

- Phát triển mạng lưới xã hội bảo vệ trẻ em từ tỉnh đến cơ sở với sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ... nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho trẻ em theo quy định của pháp luật. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, các tổ chức, cộng đồng dân cư và cá nhân tham gia tổ chức các hoạt động trợ giúp cho trẻ em hoàn cảnh khó khăn (tặng quà, học bổng, phẫu thuật miễn phí cho trẻ em khuyết tật, trẻ em bị tim bẩm sinh...) nhằm tạo điều kiện cho mọi trẻ em ổn định cuộc sống, được vui chơi, giải trí, thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em đặc biệt ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, vùng dân tộc thiểu số.

b. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em. Trong đó ưu tiên đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại...

- Thực hiện việc cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi và đảm bảo 100% trẻ em dưới 6 tuổi được khám, chữa bệnh bằng thẻ BHYT tại các cơ sở y tế công lập theo quy định.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 cho trẻ em trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19, điều trị, chăm sóc và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách của nhà nước cho trẻ em bị nhiễm Covid-19 và ảnh hưởng bởi Covid-19.

c. Công tác giáo dục trẻ em

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bị bỏ học đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về thực hiện quyền của trẻ em.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ miễn, giảm học phí cho trẻ em, hộ nghèo, hộ chính sách, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật ... trên địa bàn tỉnh. Triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; triển khai các mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật dựa vào cộng đồng; giáo dục kỹ năng hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục. Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi và sự phát triển của trẻ em.

d. Thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

- Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, Diễn đàn trẻ em các cấp năm 2022 với chủ đề “ *Chung tay bảo vệ trẻ em hãy lên tiếng phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em*”. Duy trì và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em, câu lạc bộ tư vấn, trợ giúp trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, quan tâm xây dựng các khu vui chơi, giải trí công cộng nhằm bảo đảm trẻ em có điểm vui chơi cộng đồng tại các địa phương.

4. Tăng cường nhân rộng các mô hình bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình về phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em như: mô hình “ Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em”; mô hình “ trường học an toàn”; mô hình “ Cộng đồng an toàn”; mô hình “ phòng, chống đuối nước cho trẻ em”; mô hình “ an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em”.

- Triển khai thí điểm một số mô hình về phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật như: mô hình “ kết nối, chuyển gửi, tìm gia chăm sóc thay thế cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt”; mô hình “ phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ”; mô hình “ phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo”; mô hình “ phòng, ngừa giảm thiểu lao động trẻ em trong các doanh nghiệp hoặc hợp tác xã”....

5. Đẩy mạnh xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Đưa nội dung, tiêu chí xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ

em vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của ngành, địa phương. Tiến hành đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em đảm bảo khách quan và minh bạch theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện việc xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại địa phương.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trẻ em

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp; tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp; nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã theo quy định.

- Phát huy sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu về trẻ em. Thực hiện thu thập thông tin, thống kê tình hình trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em theo bộ tiêu chí quy định tại thông tư 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thường xuyên cập nhật chính sách, văn bản mới; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến trẻ em đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung không phù hợp đảm bảo thực hiện có hiệu quả các quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ chăm sóc trẻ em kịp thời giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách liên quan đến trẻ em theo quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị, địa phương; nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương; nguồn vận động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối kinh phí trong dự toán được giao năm 2022 và lồng ghép vào việc thực hiện các chương trình, đề án có liên quan đến trẻ em vào nhiệm vụ chuyên môn của ngành, địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nội dung truyền thông, giáo dục, vận động xã hội; nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em; triển khai các mô hình bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và huy động nguồn lực thông qua Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh để thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu giáo dục và đào tạo liên quan đến trẻ em mà ngành quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục nhất là cơ sở giáo dục mầm non về tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích; phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại trẻ em.

3. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ em. Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ em; Tăng cường triển khai các biện pháp bảo vệ an toàn cho trẻ em trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Đẩy mạnh thực hiện tốt công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý các sản phẩm văn hóa, dịch vụ vui chơi, giải trí dành cho trẻ em; các cơ sở kinh doanh du lịch, nhà hàng, khách sạn nhằm ngăn ngừa tình trạng sử dụng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và xâm hại trẻ em.

4. Sở Tài Chính: Tham mưu phân bổ, bố trí kinh phí để thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo quy định; hướng dẫn sử dụng các nguồn kinh phí đúng quy định.

5. Sở Tư pháp: Chủ trì thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; hiện hiện quản lý nhà nước về đăng ký khai sinh, nuôi con nuôi đảm bảo các quyền của trẻ em theo quy định; Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến trẻ em.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu về thông tin và truyền thông, bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng. Thiết lập kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; đảm bảo bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong mọi hoạt động thông tin, tuyên truyền. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, các hoạt động dịch vụ Internet liên quan đến trẻ em; xử lý nghiêm những hành vi sản xuất, phát hành những ấn phẩm, sản phẩm thông tin dành cho trẻ em có nội dung đồi trụy, kích động bạo lực.

7. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của kế hoạch liên quan đến phòng ngừa, đấu

tranh với các hành vi xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

8. Các sở, ngành đoàn thể có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai và tổ chức thực hiện đảm bảo việc hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

9. Đề nghị Ủy ban nhân mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch. Tuyên truyền, vận động toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em; thực hiện trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch; chủ động bố trí ngân sách và tăng cường vận động các nguồn lực để thực hiện các nội dung của kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch.

Các Sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này tập trung chỉ đạo, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ (hoặc đột xuất) báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao – Thương binh và Xã hội tổng hợp) trước ngày 10/5 đối với báo cáo 6 tháng, trước ngày 05/11 đối với báo cáo năm./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các Tổ chức thành viên;
- Các Sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, KGVX (D05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân